

Thái Hoà, ngày 24 tháng 11 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 133/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2017, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Mai Đăng N, sinh năm: 1989

Nơi ĐKKHKT: Xóm A, xã Nghĩa M, huyện N, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Khố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Nghệ An

**Bị đơn:** Chị Phạm Thị A, sinh năm: 1989

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khố K, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 28; 48; 212; 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Mai Đăng N - Sinh năm 1989

Chị Phạm Thị A - Sinh năm 1989

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Mai Đăng N và chị Phạm Thị A thoả thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

\* **Về nuôi con chung:** Giao cho chị Phạm Thị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị A và anh N là Mai Tiến D – Sinh ngày 13/4/2015.

Anh Mai Đăng N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị A mỗi tháng với số tiền là 2.000.000<sup>d</sup> ( Hai triệu đồng) thi hành kể từ tháng 12 năm 2017 cho đến khi con chung trưởng thành.

Anh Mai Đăng N có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

\* **Về chia tài sản:** Anh Mai Đăng N và chị Phạm Thị A đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* **Về án phí:** Anh Mai Đăng N thoả thuận chịu 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST và 150.000<sup>d</sup> ( một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST ( án phí cấp dưỡng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000<sup>d</sup> mà anh N đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa theo biên lai thu tiền số 0006330 ngày 19 tháng 10 năm 2017 ( anh N đã nộp đủ tiền án phí).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 - BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hoà;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hoà;
- UBND xã N, huyện N để ghi vào sổ hộ tịch;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lê Văn Diên**



